Ký bởi: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Cơ quan: THANH TRA CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 17/07/2026 14:57:13

THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2390/TTCP-PC
V/v xin ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:
- Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- Thanh tra: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế;
- Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16, Thanh tra Chính phủ đã xây dựng dự thảo Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (thay thế cho Thông tư số 03/2024/TT-TTCP ngày 25/3/2024 của Thanh tra Chính phủ).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thanh tra Chính phủ trân trọng đề nghị Quý cơ quan tham gia ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông tư. Văn bản góp ý xin gửi về Thanh tra Chính phủ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) theo địa chỉ: số 20 Hoàng Quán Chi, phường Cầu Giấy, Hà Nội trước ngày 25/7/2026.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan.

Trân trọng./.

(Gửi kèm theo dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông tư)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Lê Tiến Đạt;
- Văn phòng (để đăng tải Dự thảo lấy ý kiến trên Cổng TTĐT);
- Các vụ, cục, đơn vị (để góp ý Dự thảo);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA

Lê Tiến Đạt

THANH TRA CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2026/TT-TTCP	*Hà Nội, ngày tháng năm 2026*

DỰ THẢO

THÔNG TƯ
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 109/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua khen thưởng, gồm: khoản 4 Điều 24, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; khoản 3, điểm đ khoản 18, điểm b khoản 19, điểm a khoản 20, điểm d khoản 24, điểm b khoản 29 Điều 1 của Luật số 06/2026/QH16.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các vụ, cục, đơn vị, các phòng thuộc các vụ, cục, đơn vị của Thanh tra Chính phủ, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ Thanh tra Chính phủ; Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan thanh tra khác trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế; Thanh tra tỉnh, thành phố; các cá nhân, tập thể khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản có liên quan; bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, dân chủ, kịp thời, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện và đúng thẩm quyền.

2. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ, thành tích đạt được, phẩm chất đạo đức, ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Thanh tra Chính phủ và của các đơn vị; lấy hiệu quả công tác, chất lượng, giá trị, phạm vi ảnh hưởng và mức độ đóng góp của thành tích làm căn cứ chủ yếu để xem xét, quyết định.

3. Ưu tiên xem xét, đề nghị khen thưởng đối với cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, người lao động, công chức, viên chức có sáng kiến, giải pháp, thành tích nổi bật, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 4. Thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Tổng Thanh tra Chính phủ tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể gồm:

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Danh hiệu "Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ";

c) Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc";

d) Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";

đ) Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2. Thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị, gồm:

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở";

c) Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến";

d) Giấy khen.

3. Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định hoặc ủy quyền quyết định tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" đối với các phòng và tương đương thuộc các đơn vị quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 5. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng hằng năm cho cá nhân thuộc Thanh tra Chính phủ đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua.

2. Việc xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong một số trường hợp được thực hiện như sau:

a) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

b) Thời gian nghỉ chế độ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến";

c) Đối với cá nhân chuyển công tác về Thanh tra Chính phủ trong năm xét khen thưởng có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên thì đơn vị đề xuất bình xét khen thưởng cho cá nhân đó có trách nhiệm xin ý kiến nhận xét của cơ quan nơi công tác trước khi chuyển về Thanh tra Chính phủ;

d) Trường hợp cá nhân được biệt phái đến làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" do cơ quan, đơn vị của Thanh tra Chính phủ có công chức được biệt phái thực hiện. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được biệt phái có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian biệt phái tại cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận.

Trường hợp cá nhân không phải là công chức, viên chức được biệt phái đến làm việc tại cơ quan Thanh tra Chính phủ thì việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" do đơn vị sử dụng cá nhân thuộc Thanh tra Chính phủ thực hiện;

đ) Không bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với cá nhân mới tuyển dụng hoặc ký hợp đồng lao động lần đầu dưới 06 tháng;

e) Chưa bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc bị điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Điều 6. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ"

1. Đối tượng được xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ" gồm:

a) Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Thanh tra Chính phủ;

b) Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước; Thanh tra Cơ yếu; Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế;

c) Thanh tra tỉnh, thành phố.

2. Danh hiệu "Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ" được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Dẫn đầu phong trào thi đua của các Cụm, Khối thi đua do Thanh tra Chính phủ tổ chức;

b) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc của Thanh tra Chính phủ, ngành Thanh tra, có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt nhiều thành tích nổi bật trong công tác;

c) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác; tích cực hưởng ứng, tham gia thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua của Thanh tra Chính phủ, Cụm, Khối thi đua, cơ quan, đơn vị phát động.

3. Danh hiệu "Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ" được xét tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Thanh tra Chính phủ phát động, có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

Điều 7. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" gồm:

a) Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Thanh tra Chính phủ;

b) Các phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a khoản này.

2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

d) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, phát luật của Nhà nước.

Điều 8. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

1. Đối tượng xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" gồm:

a) Các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Thanh tra Chính phủ;

b) Các phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a khoản này.

2. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả;

c) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 9. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng "Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ"

1. "Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ" để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

d) Cá nhân thuộc Thanh tra Chính phủ có 02 lần liên tục trở lên đến thời điểm đề nghị được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. "Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ" để tặng hoặc truy tặng cho doanh nhân, trí thức, nhà khoa học chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này hoặc có thành tích, đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Việt Nam.

3. "Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ" để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động hoặc triển khai thực hiện;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

d) Các tập thể thuộc Thanh tra Chính phủ có 02 năm liên tục trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

đ) Đối với các tập thể thuộc các Cụm, Khối thi đua do Thanh tra Chính phủ tổ chức, tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 3 Điều này phải được Cụm, Khối thi đua bình xét.

4. "Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ" được xét tặng cho tập thể thuộc các Bộ, ban, ngành, tỉnh, doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có thành tích đóng góp trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra Chính phủ hoặc đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều này hoặc có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Chính phủ.

5. Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ để tặng cho cá nhân là người Việt Nam đang làm việc cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích, đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của Thanh tra Việt Nam.

6. "Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ" để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp cho xã hôi trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Chính phủ.

7. Các trường hợp khác do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định.

Điều 10. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

Thủ trưởng các đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc Thanh tra Chính phủ tặng Giấy khen cho cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý khi đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Công chức, viên chức, người lao động gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt; giữ gìn đoàn kết nội bộ; gương mẫu chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và phát động;

c) Thường xuyên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Các phòng và tương đương chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động trong tập thể;

d) Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

Chương III

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 11. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Thanh tra Chính phủ do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Tổng Thanh tra Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.

3. Vụ Tổ chức cán bộ là Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo Quy chế tổ chức, hoạt động do Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành.

Điều 12. Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của Sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

2. Thành phần của Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.

3. Vụ Tổ chức chức cán bộ là Thường trực của Hội đồng Sáng kiến của Thanh tra Chính phủ.

4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Sáng kiến thực hiện theo Quy chế tổ chức, hoạt động do Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành.

Điều 13. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan đảng uỷ Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, cơ quan đảng uỷ Thanh tra Chính phủ do Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị, Thủ trưởng cơ quan đảng uỷ thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Thủ trưởng vụ, cục, đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng của vụ, cục, đơn vị, cơ quan đảng uỷ (sau đây gọi chung là đơn vị).

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên. Bộ phận tham mưu tổng hợp về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị là Thường trực của Hội đồng.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị thực hiện theo Quy chế tổ chức, hoạt động do Thủ trưởng đơn vị ban hành.

Điều 14. Hội đồng Sáng kiến của các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ

1. Hội đồng Sáng kiến của các đơn vị do Thủ trưởng các đơn vị thành lập, có chức năng tham mưu, tư vấn cho Thủ trưởng đơn vị về việc đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Sáng kiến của đơn vị thực hiện theo Quy chế tổ chức, hoạt động do Thủ trưởng đơn vị ban hành.

Chương IV

CÔNG NHẬN MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 15. Công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra Chính phủ

Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền quản lý của Thanh tra Chính phủ thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy Thanh tra Chính phủ về về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Thanh tra Chính phủ, Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cá nhân của Thanh tra Chính phủ và các quy định có liên quan.

Điều 16. Trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ

1. Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị và các tập thể, cá nhân có thành tích trong phối hợp công tác.

2. Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Chánh Thanh tra Bộ Công an, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra Cơ yếu; Chánh Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế; Chánh Thanh tra tỉnh, thành phố lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

3. Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ lập hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với người Việt Nam đang làm việc cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Thanh tra Việt Nam.

4. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan lập hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ, cá nhân đã nghỉ hưu hoặc hi sinh, từ trần và các trường hợp khác theo chỉ đạo của Tổng Thanh tra Chính phủ.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân trước khi trình cấp có

thẩm quyền khen thưởng. Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng. Hồ sơ đề nghị khen thưởng phải đảm bảo đúng thời hạn, thành phần hồ sơ, nội dung theo quy định.

Điều 17. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị; trường hợp khen thưởng đối với các đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra thì có biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của Cụm, Khối.

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng. Đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong phối hợp công tác quy định tại khoản 1 và cá nhân quy định tại khoản 4 Điều 15 do đơn vị trình khen báo cáo.

d) Quyết định của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của Sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (nếu cần).

2. Thủ tục khen thưởng

a) Đơn vị trình khen thưởng lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra. Trường hợp khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phối hợp công tác, đơn vị trình khen phải có Tờ trình Tổng Thanh tra Chính phủ phê duyệt chủ trương khen thưởng;

b) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra rà soát, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng báo cáo Hội đồng Thi đua - khen thưởng ngành Thanh tra;

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tổ chức họp để xem xét hồ sơ đề nghị khen thưởng. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp thì giao Thường trực Hội đồng xin ý kiến các Thành viên Hội đồng bằng văn bản;

d) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tổng hợp kết quả, báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định;

đ) Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định khen thưởng.

3. Thời gian nộp hồ sơ

a) Đối với khen thưởng theo thành tích xuất sắc đột xuất: Thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng và gửi 01 bộ (bản chính) về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngay sau khi cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất;

b) Đối với khen thưởng khác: Căn cứ hướng dẫn, kế hoạch tổng kết, sơ kết của Thanh tra Chính phủ.

Điều 18. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị được phân cấp xét tặng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng, gồm:

a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của phòng và tương đương thuộc đơn vị được phân cấp;

b) Biên bản bình xét thi đua, khen thưởng của phòng và tương đương thuộc đơn vị;

c) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;

d) Quyết định của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, khả năng nhân rộng của Sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (nếu cần).

2. Thủ tục khen thưởng

a) Phòng và tương đương lập hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị được phân cấp;

b) Thường trực Hội đồng rà soát, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng báo cáo Hội đồng Thi đua - khen thưởng của đơn vị;

c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị tổ chức họp để xem xét hồ sơ đề nghị khen thưởng. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp thì giao Thường trực Hội đồng xin ý kiến các Thành viên Hội đồng bằng văn bản;

d) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị tổng hợp kết quả, báo cáo Thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định;

đ) Thủ trưởng đơn vị xem xét, ban hành Quyết định khen thưởng.

3. Thời gian nộp hồ sơ

a) Đối với khen thưởng theo thành tích xuất sắc đột xuất: Phòng và tương đương lập hồ sơ đề nghị khen thưởng và gửi 01 bộ (bản chính) về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị ngay sau khi cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất;

b) Đối với khen thưởng khác: Căn cứ hướng dẫn, kế hoạch tổng kết, sơ kết của đơn vị.

Điều 19. Hồ sơ, thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng đơn vị được phân cấp xét tặng

1. Tập thể, cá nhân được cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng trong trường hợp bị hư hỏng, bị mất vì lý do khách quan như thiên tai, lũ lụt, hoả hoạn hoặc do in sai bằng kèm theo.

2. Tập thể, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng, có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị (nếu có);

b) Hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi (đối với trường hợp bị hư hỏng vì lý do khách quan hoặc in sai).

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đối chiếu với hồ sơ lưu, tổng hợp, báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cho tập thể, cá nhân. Quyết định cấp đổi ghi rõ việc cấp đổi.

Điều 20. Hồ sơ, thủ tục hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng đơn vị được phân cấp xét tặng

1. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân bị hủy bỏ, hiện vật khen thưởng và tiền thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai công trạng, thành tích để được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

c) Thẩm định, xét, duyệt, đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái quy định của pháp luật;

d) Có kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền về việc người đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong khoảng thời gian tính thành tích hoặc liên quan đến sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Căn cứ vào kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền, đơn vị đã trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng xem xét, hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm 01 bộ (bản chính):

a) Tờ trình đề nghị hủy bỏ, thu hồi đối với từng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân;

b) Báo cáo tóm tắt của đơn vị trực tiếp trình khen thưởng về lý do hủy bỏ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (kèm theo Quyết định khen thưởng).

4. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, trình người có thẩm quyền xem xét, quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 21. Thu hồi hiện vật khen thưởng và tiền thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng đơn vị được phân cấp xét tặng

1. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng của người có thẩm quyền, tập thể và cá nhân có trách nhiệm nộp lại đầy đủ hiện vật khen thưởng, tiền thưởng đã nhận cho cơ quan, đơn vị.

2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng các đơn vị trình khen có trách nhiệm đôn đốc tập thể, cá nhân nộp lại hiện vật khen thưởng và tiền thưởng theo quy định.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2026.

2. Thông tư số 03/2024/TT-TTCP ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Thanh tra hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Chánh Thanh tra Bộ Công an, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra Cơ yếu; Chánh Thanh tra

được thành lập theo điều ước quốc tế; Chánh Thanh tra các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành Thanh tra tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra để báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ;
- Tổng TTCP, các Phó Tổng TTCP, các vụ, cục, đơn vị trực thuộc Thanh tra Chính phủ;
- Thanh tra Bộ Công an, Thanh tra Bộ Quốc phòng, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra Cơ yếu, Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế, Thanh tra tỉnh, thành phố;
- Công báo, Cổng TTĐT của Chính phủ, CSDL quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Cổng TTĐT của TTCP;
- Cục Kiểm tra VB và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, TCCB (5b).

TỔNG THANH TRA

Nguyễn Quốc Đoàn